TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN Ô MÔN** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2018/HSST
Ngày: 15/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Dương Văn Nghiêm

2/ Ông Trần Sĩ Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa: Bà Trần Ngọc Loan – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 15 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2018/HSST ngày 11/9/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2018/QĐXXST-HS ngày 02/10/2018 đối với bị cáo:

Phan Minh T, sinh ngày 10/10/1996.

Nơi cư trú: Khu vực Thới Tr, phường Phước Th, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phan Thanh Ph, sinh năm 1975 và bà Dương Kim T, sinh năm 1972, bị cáo là con lớn trong gia đình và có một em ruột sinh năm 2003, bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không. Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, biện pháp tạm giữ từ ngày 17/6/2018 đến ngày 25/6/2018 thay đổi thành biện pháp tạm giam cho đến nay tại nhà tạm giữ Công an quận Ô, thành phố Cần Thơ.

Bị cáo có mặt tại tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh **Lê Hửu Gi**, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Khu vực Thới L, phường Phước Th, quận Ô, thành phố Cần Thơ (có mặt).

2/ Anh **Nguyễn Hồ Đình K**, sinh năm 1996

Nơi cư trú: Khu vực Thới L, phường Phước Th, quận Ô, thành phố Cần Thơ (có mặt).

Người làm chứng:

Chị **Huỳnh Thị Thu H**, sinh năm 1972.

Nơi cư trú: Khu vực **, phường Châu Văn L, quận Ô, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 45 phút ngày 17/6/2018, Công an quận Ô kết hợp với Công an phường Phước Th kiểm tra các cơ sở trọ trên địa bàn, qua kiểm tra phòng trọ số 3 nhà trọ Thư H* thuộc khu vực Bình L, phường Phước Th, quận Ô, thành phố Cần Thơ phát hiện chỗ ở của đối tượng Phan Minh T, sinh năm 1996, cư trú khu vực Thới Tr, phường Phước Th, quận Ô và Lê Hửu Gi, sinh năm 1992, cư trú khu vực Thới L, phường Phước Th, quận Ô có một gói ma túy được cất giấu trong cái nón lưỡi trai màu xanh dương của T để trên giường ngủ (BL 06-09; 26, 37).

Quá trình chứng minh được Phan Minh T nghiện ma túy nên khoảng 22 giờ ngày 16/6/2018 sau khi đi nhậu với Lê Hửu Gi, T và Gi đến nhà trọ Thư H* thuê phòng để ngủ qua đêm thì T gọi điện thoại cho Nguyễn Hồ Đình K, sinh năm 1996, cư trú khu vực Thới L, phường Phước Th, quận Ô để mua ma túy thì K kêu T đến nhà trọ Đại D thuộc khu vực Bình L, phường Phước Th, quận Ô, thành phố Cần Thơ gặp Trần Văn Nh, sinh năm 1986, cư trú ấp Đắc Th, xã Hồ Đắc K, huyện Châu Th, tỉnh Sóc Trăng để lấy ma túy còn tiền sẽ tính sau. T kêu xe hon da chở đến nhà trọ Đại D gặp Nh lấy gói ma túy với giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) cất giấu trong túi quần đang mặc và đi về nhà trọ Thư H*. Do không có dụng cụ để sử dụng nên T cất giấu gói ma túy vào trong cái nón lưỡi trai màu xanh dương của T để trên giường. Sau đó Công an đến kiểm tra, khám xét, thu giữ tang vật và đưa đối tượng T và Gi về làm việc (BL 54-57, 66-79).

Tại bản kết luận giám định số 409/KL-PC54 ngày 25/6/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận tinh thể không màu trong 01 gói nilon gửi giám định, được niêm phong có chữ ký ghi tên Phan Minh T là ma túy, có khối

lượng là 0,1984 gam, loại Methamphetamine, khối lượng còn lại sau giám định là 0,1583 gam (BL 17).

Đối với Lê Hửu Gi sau khi nhậu với Phan Minh T xong thì Gi và T về nhà trọ Thư H* nghỉ qua đêm, do nhậu say nên Gi ngủ không biết T mua ma túy về để sử dụng đến khi Công an đến kiểm tra thu giữ gói ma túy của T và gọi Gi dậy thì Gi mới biết nên không có cơ sở xử lý (BL 58-61).

Đối với người giao ma túy cho Phan Minh T là Trần Văn Nh nhưng Nh không thừa nhận quen biết với T và không giao ma túy cho T nên chưa đủ cơ sở xử lý (BL 64-65; 82-83).

Đối với Nguyễn Hồ Đình K là người bán ma túy cho T đã bị bắt vào ngày 17/6/2018 và đã bị khởi tố về tội Mua bán trái phép chất ma túy trong một vụ án khác (BL 112-113).

Tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm.

Tang vật thu giữ: 01 gói nilon được hàn kín bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng rắn không màu, 01 nón lưỡi trai màu xanh, 01 điện thoại di động HUAWEI màu vàng gold, 01 lưỡi lam, 02 cái quẹt gas, 01 sim điện thoại số 01675357813 (BL 06-07).

Tại bản Cáo trạng số 56/CT-VKS-OM ngày 10 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đã truy tố Phan Minh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo Phan Minh T theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đồng thời phân tích những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s và Kiểm sát viên trình bày ý kiến bổ sung điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phan Minh T mức án từ 02 (hai) đến 03 (ba) năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nilon được hàn kín bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng rắn không màu là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,1984 gam (khối lượng còn lại sau giám định là 0,1583 gam), được niêm phong số 409/KL-PC

54; 01 nón lưỡi trai màu xanh; 01 lưỡi lam; 02 cái quẹt gas; 01 sim điện thoại số 01675357813 (BL 06-07).

Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại di động Huawei màu vàng gold.

- Bị cáo Phan Minh T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

1/ Đối với Lê Hửu Gi sau khi nhậu với Phan Minh T xong thì Gi và T về nhà trọ Thư H* nghỉ qua đêm, do nhậu say nên Gi ngủ không biết T mua ma túy về để sử dụng đến khi Công an đến kiểm tra thu giữ gói ma túy của T và gọi Gi dậy thì Gi mới biết nên không có cơ sở xử lý.

2/ Đối với Nguyễn Hồ Đình K là người bán ma túy cho T đã bị bắt vào ngày 17/6/2018 và đã bị khởi tố về tội Mua bán trái phép chất ma túy trong một vụ án khác (BL 112-113).

Riêng đối với người giao ma túy cho Phan Minh T là Trần Văn Nh nhưng Nh không thừa nhận quen biết với T và không giao ma túy cho T nên chưa đủ cơ sở xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai nhận của bị cáo Phan Minh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và vật chứng thu giữ được. Từ đó, có đủ cơ sở chứng minh vào khoảng 00 giờ 45 phút 17/6/2018, Công an quận Ô kết hợp với Công an phường Phước Th kiểm tra các cơ sở trọ trên địa bàn, qua kiểm tra phòng trọ số 3 nhà trọ Thư H* thuộc khu vực Bình L, phường Phước Th, quận Ô, thành phố Cần Thơ phát hiện Phan Minh T, có hành vi cất giữ một gói ma túy trong cái nón lưỡi trai màu xanh dương của T để trên giường ngủ (BL 06-09; 26, 37). T khai mua ma túy của K và K kêu T liên hệ với Trần Văn Nh tại nhà trọ Đại D thuộc khu vực Bình L, phường Phước Th, quận Ô, thành phố Cần Thơ để lấy

ma túy còn tiền sẽ tính sau. Mục đích mua về sử dụng với giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Tại bản kết luận giám định số 409/KL-PC54 ngày 25/6/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ thì ma túy thu giữ của bị cáo là loại ma túy Methamphetamine, có khối lượng là 0,1984 gam (khối lượng còn lại sau khi giám định là 0,1583 gam (BL 17).

Do đó, bị cáo Phan Minh T đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 từ 01 đến 05 năm tù.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trực tiếp chế độ độc quyền quản lý của nhà nước, tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Do đó, để có tác dụng giáo dục răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội cần có một mức án phù hợp, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian ăn năn, hối cải về hành vi sai trái của mình, để từ đó biết sửa đổi bản thân, sống đặt mình trong khuôn khổ của pháp luật.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà hôm nay thể hiện bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm, tại điểm s và điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử khi lượng hình có xem xét thái độ khai báo thật thà có xem xét đến tình tiết này để căn nhắc hình phạt phù hợp đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 thì người phạm tội còn có thể bị phạt bổ sung từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm. Tuy nhiên, do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và để tạo điều kiện thuận lợi cho bị cáo khi chấp hành án nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu tinh thể không màu trong 01 gói nilon là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,1984 gam (khối lượng còn lại sau giám định là 0,1583 gam), được niêm phong số 409/KL-PC 54; 01 nón lưỡi trai màu xanh, 01 lưỡi lam, 02 cái quẹt gas, 01 sim điện thoại số 01675357813 (BL 06-07). Đây là vật cấm tàng trữ và các công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động HUAWEI màu vàng gold. Đây là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Đối với Lê Hửu Gi sau khi nhậu với Phan Minh T xong thì Gi và T về nhà trọ Thư H* nghỉ qua đêm, do nhậu say nên Gi ngủ không biết T mua ma túy về để sử dụng đến khi Công an đến kiểm tra thu giữ gói ma túy của T và gọi Gi dậy thì Gi mới biết nên không có cơ sở xử lý.

Đối với Nguyễn Hồ Đình K là người bán ma túy cho T đã bị bắt vào ngày 17/6/2018 và đã bị khởi tố về tội Mua bán trái phép chất ma túy trong một vụ án khác (BL 112-113).

Đối với người giao ma túy cho Phan Minh T là Trần Văn Nh nhưng Nh không thừa nhận quen biết với T và không giao ma túy cho T nên chưa đủ cơ sở xử lý.

[6]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

*** Tuyên bố:** Bị cáo Phan Minh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng**:** điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s và t khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Phan Minh T 02 (hai) năm tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 17/6/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*** Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nilon là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,1984 gam (khối lượng còn lại sau giám định là 0,1583 gam), được niêm phong số 409/KL-PC 54, 01 nón lưỡi trai màu xanh, 01 lưỡi lam, 02 cái quẹt gas, 01 sim điện thoại số 01675357813 (BL 06-07).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động HUAWEI màu vàng gold.

*** Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng Khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Ô Môn;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- CA;
- Chi cục THADS Q. Ô Môn;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Thị Oanh